

Số: /KH-TTYT

Châu Thành, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH
Hoạt động Truyền thông giáo dục sức khỏe huyện Châu Thành năm 2022

Căn cứ Kế hoạch số 87/KH-KSBT ngày 18 tháng 5 năm 2022 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Tháp về hoạt động Truyền thông giáo dục sức khỏe năm 2022.

Trung tâm Y tế huyện Châu Thành xây dựng kế hoạch hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe (TT-GDSK) năm 2022, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Đổi mới phương thức truyền thông y tế, sử dụng đồng bộ các loại hình truyền thông với phương châm phong phú về nội dung, đa dạng về hình thức, kết hợp giữa truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng, truyền thông trên mạng xã hội, truyền thông trực tiếp tại cộng đồng để lan toả, chuyển tải những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân; phổ biến kiến thức, thực hành chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe đến các nhóm đối tượng đích, đến từng người dân.

- Duy trì và củng cố mạng lưới truyền thông viên. Nâng cao vai trò và chất lượng hoạt động của truyền thông viên cơ sở.

- Tập trung tuyên truyền phòng, chống dịch COVID-19.

2. Mục tiêu cụ thể và chỉ tiêu

2.1. Mục tiêu 1: Tăng cường vai trò chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác truyền thông giáo dục sức khỏe của các cấp thông qua chỉ đạo và tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách, chương trình bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

Chỉ tiêu:

- Ban hành Kế hoạch hoạt động Truyền thông giáo dục sức khỏe trọng điểm và thường xuyên của huyện để người dân chủ động thực hiện các hành vi có lợi cho sức khỏe.

- 100% đơn vị y tế từ huyện đến xã có kế hoạch thực hiện hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe tại cộng đồng.

2.2. Mục tiêu 2: Nâng cao nhận thức, thực hành đúng của người dân trong phòng chống dịch, bệnh và nâng cao sức khỏe cho bản thân, gia đình và cộng đồng.

Chỉ tiêu:

- 100% các chương trình mục tiêu Y tế - Dân số, các bệnh dịch truyền nhiễm và các bệnh không lây nhiễm phổ biến được triển khai thực hiện trên các phương tiện truyền thông như: phát thanh, truyền thông lưu động, tư vấn, họp nhóm, thăm hộ gia đình, nói chuyện chuyên đề, băng ron, tờ rơi, áp phích...

- 100% Trạm y tế xã, thị trấn thực hiện tư vấn sức khỏe lồng ghép các nội dung phòng, chống các bệnh dịch, bệnh không lây nhiễm (ưu tiên phòng chống dịch COVID-19, sốt xuất huyết, HIV/AIDS, dinh dưỡng, sức khỏe môi trường - y tế trường học, sức khỏe nghề nghiệp, vệ sinh môi trường, tai nạn thương tích, an toàn tiêm chủng, An toàn vệ sinh thực phẩm), Dân số - kế hoạch hóa gia đình theo Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số.

- 100% các cơ sở y tế từ huyện đến xã triển khai thực hiện với các hình thức truyền thông gián tiếp và trực tiếp:

- + Trạm Y tế xã, thị trấn thực hiện truyền thông qua loa truyền thanh của xã ít nhất 04 lần trong tháng;

- + Truyền thông viên tham gia tổ chức và thực hiện truyền thông trực tiếp tại cộng đồng: 6 lần trở lên trong năm.

- 100% các tài liệu truyền thông (băng ron, đĩa DVD, Pano, áp phích, tờ rơi,...) của các chương trình mục tiêu Y tế - Dân số được sử dụng hiệu quả tại địa phương.

2.3. Mục tiêu 3: Nâng cao năng lực của hệ thống TT-GDSK, thực hiện tốt các qui định về phát ngôn và chủ động cung cấp thông tin thường xuyên và kịp thời nhằm tạo sự đồng thuận, ủng hộ và tham gia của toàn xã hội đối với các hoạt động của Ngành Y tế trong thực hiện nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe nhân dân.

Chỉ tiêu:

**** Trung tâm Y tế***

- Trung tâm Y tế có chương trình, kế hoạch hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe cụ thể;

- Có Phòng Dân số - Truyền thông giáo dục sức khỏe duy trì hoạt động thường xuyên;

- 100% cán bộ lãnh đạo, cán bộ chuyên trách tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về truyền thông giáo dục sức khỏe do tuyến trên tổ chức.

**** Trạm Y tế***

- Duy trì 100% Trạm Y tế xã, thị trấn có cán bộ phụ trách hoặc kiêm nhiệm công tác truyền thông giáo dục sức khỏe và 100% nhân viên y tế khóm, ấp thực hiện hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe tại cộng đồng;

- 100% cán bộ y tế xã, thị trấn và nhân viên y tế khám áp được tập huấn kỹ năng truyền thông;

- 100% Trạm Y tế xã, thị trấn có góc TT-GDSK, tư vấn lồng ghép, có tài liệu và trang thiết bị cần thiết đáp ứng với yêu cầu hoạt động truyền thông tại đơn vị.

2.4. Mục tiêu 4: Tăng cường xã hội hoá các hoạt động TTT- GDSK và huy động sự tham gia của cộng đồng.

Chỉ tiêu:

- 95% các hoạt động TT-GDSK của các chương trình, dự án (do tuyến tỉnh chỉ đạo) được Trung tâm Y tế chỉ đạo Phòng Dân số - Truyền thông giáo dục sức khỏe phối hợp với các đơn vị, ban ngành liên quan triển khai thực hiện;

- Huy động nguồn lực hợp pháp từ các tổ chức trong và ngoài huyện tham gia phối hợp với ngành y tế thực hiện các hoạt động truyền thông nâng cao sức khỏe cho người dân tại cộng đồng.

II. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP

1. Về tổ chức, quản lý

- Phòng Dân số - Truyền thông giáo dục sức khỏe thực hiện công tác TT-GDSK theo sự chỉ đạo của Lãnh đạo Trung tâm Y tế, tiếp tục duy trì Tổ truyền thông tuyến xã để công tác truyền thông được triển khai một cách có hệ thống từ tuyến tỉnh đến cơ sở;

- Duy trì Trạm Y tế xã, thị trấn có cán bộ phụ trách công tác TT-GDSK và nhân viên y tế khám, áp cùng thực hiện TT-GDSK (truyền thông viên);

- Phòng Dân số - Truyền thông giáo dục sức khỏe thường xuyên, kịp thời ban hành hoặc tham mưu các văn bản chỉ đạo tuyến về công tác truyền thông giáo dục sức khỏe;

- Thực hiện có hiệu quả các hoạt động phối hợp với Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh huyện, Trạm truyền thanh xã, các Trường học, các Ban, ngành, đoàn thể địa phương (Mặt trận tổ quốc, Hội Chữ thập đỏ, Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên,...) thực hiện các hoạt động TT-GDSK tại địa phương;

- củng cố, kiện toàn Phòng Dân số - Truyền thông giáo dục sức khỏe ở tuyến huyện và các tổ truyền thông ở tuyến cơ sở.

- Tăng cường hoạt động kiểm tra, giám sát và tổ chức đánh giá hiệu quả của hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe.

2. Về chuyên môn, nghiệp vụ

Phối hợp với các phòng, khoa chuyên môn truyền thông phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm, bệnh không lây nhiễm, môi trường y tế, dịch vụ khám chữa bệnh, chính sách bảo hiểm y tế.

2.1. Truyền thông các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe nhân dân

- Truyền thông vận động, chủ động cung cấp thông tin về vai trò, trách nhiệm của chính quyền địa phương trong thực thi chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân ở địa phương.

- Truyền thông về các chủ trương, luật pháp, chính sách của Đảng và Nhà nước, chú trọng Nghị quyết 20-NQ/TW, Nghị quyết 21-NQ/TW và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết; phổ biến các văn bản chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương để người dân hiểu, ủng hộ, chia sẻ và tham gia các chương trình, dự án, hoạt động chăm sóc sức khỏe tại địa phương.

- Triển khai thực hiện đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh, xây dựng phong trào vệ sinh yêu nước; nâng cao chất lượng trong công tác phòng, chống dịch bệnh.

*** Các đơn vị phối hợp thực hiện:** Phòng Tổ chức - Hành chính, Phòng Dân số - Truyền thông giáo dục sức khỏe.

2.2. Truyền thông chính sách bảo hiểm y tế, nâng cao chất lượng, dịch vụ khám chữa bệnh

- Tiếp tục triển khai tốt chính sách bảo hiểm y tế và các chính sách khác về hỗ trợ khám chữa bệnh cho người nghèo, cận nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi, người cao tuổi, và các đối tượng dễ bị tổn thương.

- Vận động người dân tham gia Bảo hiểm y tế, phối hợp giải đáp thắc mắc về chính sách Bảo hiểm y tế, nâng cao chất lượng phục vụ người khám, chữa bệnh có thẻ Bảo hiểm y tế.

- Thực hiện phân định rõ nhiệm vụ của các cơ sở y tế theo từng tuyến chuyên môn để thực hiện nguyên tắc cơ sở y tế ở tuyến Huyện tập trung cung cấp các dịch vụ mà tuyến xã chưa thực hiện được, tuyến xã nâng cao năng lực cung ứng dịch vụ để thực hiện đúng vai trò là tuyến đầu trong phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe của người dân.

- Thực hiện đúng các quy định chính sách, hệ thống tổ chức nhằm tăng cường quản lý chất lượng khám bệnh, chữa bệnh; áp dụng các chuẩn chất lượng, công cụ đánh giá, đo lường chất lượng dịch vụ của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Tiếp tục thực hiện khảo sát sự hài lòng của người bệnh; đổi mới đánh giá chất lượng bệnh viện theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

*** Các đơn vị phối hợp thực hiện:** Phòng Tổ chức - Hành chính, Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ, Phòng Điều dưỡng, Phòng Dân số - Truyền thông giáo dục sức khỏe, Khoa Khám bệnh.

2.3. Truyền thông phòng, chống dịch bệnh

- Thực hiện truyền thông phòng, chống dịch bệnh trên các phương tiện truyền thanh từ huyện đến xã, trang thông tin điện tử của đơn vị các thông điệp tuyên truyền về các chủ đề/nội dung phòng, chống dịch bệnh cho người dân trong toàn huyện; truyền thông trọng điểm nhân các sự kiện: Ngày Thế giới phòng, chống sốt rét (25/4); Ngày ASEAN phòng, chống sốt xuất huyết (15/6); Ngày Thế giới phòng, chống viêm gan vi rút (28/7); Ngày Thế giới phòng, chống bệnh dại (28/9); Ngày Thế giới sẵn sàng chống dịch bệnh (27/12); các sự kiện nhân ngày của các bệnh không lây nhiễm;...

- Xây dựng và cung cấp các tài liệu truyền thông phòng, chống dịch bệnh theo hướng dẫn của tỉnh và phù hợp với đặc điểm tình hình của địa phương;

- Tăng cường phối hợp với các ban ngành đoàn thể, đơn vị có liên quan tổ chức các sự kiện truyền thông phòng, chống dịch bệnh tại cộng đồng;

- Thực hiện điều phối, tăng cường các hoạt động truyền thông trực tiếp, phổ biến kiến thức về vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường và các biện pháp phòng chống dịch bệnh (chú trọng các bệnh dịch đang lưu hành như dịch COVID-19, sốt xuất huyết, tay chân miệng...) để người dân chủ động và phối hợp với ngành y tế chăm sóc sức khỏe cá nhân và cộng đồng.

- Phối hợp với ngành Giáo dục và Đào tạo để nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động y tế trường học, gắn với y tế cơ sở, đẩy mạnh truyền thông, giám sát điều kiện vệ sinh trường học, phòng chống các bệnh tật học đường.

- Tiếp tục nâng cao tỷ lệ và chất lượng tiêm chủng mở rộng, bảo đảm vắc xin cho tiêm chủng mở rộng, phát triển các loại hình tiêm chủng dịch vụ để người dân tiếp cận ngày càng nhiều với các loại vắc xin, đảm bảo tiêm chủng an toàn hiệu quả.

- Tập trung tuyên truyền phòng, chống dịch COVID-19:

+ Huy động sự tham gia của các tổ chức chính trị xã hội tại địa phương và người dân trong công tác truyền thông phòng, chống dịch bệnh; chủ động tuyên truyền mạnh mẽ công tác phòng, chống dịch COVID-19: phổ biến thông tin về tình hình dịch COVID-19 trên thế giới, tại Việt Nam, tại địa phương, các hoạt động phòng, chống dịch, khuyến cáo các biện pháp phòng ngừa; xây dựng và thực hiện các chế tài xử phạt hành chính với các trường hợp cố tình vi phạm việc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định tại Nghị định 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.

+ Tổ chức truyền thông phòng, chống dịch COVID-19 đảm bảo kịp thời, minh bạch, chính xác. Truyền thông kịp thời các Thông điệp phòng, chống dịch COVID-19 khi có sửa đổi, bổ sung theo khuyến cáo của Ban chỉ đạo quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 và Bộ Y tế. Truyền thông về vắc xin COVID-19 theo hướng dẫn của Bộ Y tế, chú trọng về hiệu quả phòng bệnh và tính an toàn của vắc xin; kế hoạch triển khai tiêm vắc xin tại Việt Nam khi điều kiện cho phép; các khuyến cáo về vắc xin đến người dân và các thông tin liên quan khác.

*** Các đơn vị phối hợp thực hiện:** Khoa Kiểm soát bệnh tật & HIV/AIDS, Phòng Dân số - Truyền thông giáo dục sức khỏe.

2.4. Truyền thông phát triển y, dược cổ truyền

- Phối hợp với Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh huyện tuyên truyền về các cây thuốc nam chữa bệnh, phương pháp điều trị bệnh không dùng thuốc nâng cao nhận thức của cộng đồng về y dược học cổ truyền;

- Phối hợp với Trạm Y tế xã, thị trấn tuyên truyền hướng dẫn người dân phòng bệnh tích cực như: tập luyện thể dục, dưỡng sinh, duy trì chế độ dinh dưỡng, sinh hoạt hợp lý, giới thiệu về cây thuốc nam phòng, chữa bệnh,...

*** Các đơn vị phối hợp thực hiện:** Khoa Y học Cổ truyền - Phục hồi chức năng, Phòng Dân số - Truyền thông giáo dục sức khỏe.

2.5. Truyền thông phòng, chống HIV/AIDS

- Phối hợp với Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS và Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh huyện tuyên truyền các thông điệp về dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con và truyền thông chống kỳ thị, phân biệt đối xử với người nhiễm HIV/AIDS trong cơ sở y tế và ngoài cộng đồng vào các tháng cao điểm (tháng 6 và tháng 12);

- Phối hợp tuyên truyền cơ sở cùng ban, ngành, đoàn thể tại địa phương tổ chức truyền thông trực tiếp: nói chuyện sức khỏe, tư vấn, động viên, thăm gia đình có người nhiễm HIV thông qua đội ngũ nhân viên y tế khóm ấp, các đồng đảng viên trong cộng đồng, tạo điều kiện cho những người có hành vi nguy cơ cao, người nhiễm HIV sớm được tiếp cận sớm với các dịch vụ dự phòng, chăm sóc hỗ trợ và điều trị nhiễm HIV. Để người nhiễm HIV được học tập, lao động, sinh hoạt như những người bình thường.

- Phối hợp với ngành giáo dục tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề về phòng chống HIV/AIDS trong các buổi sinh hoạt ngoại của của nhà trường.

*** Các đơn vị phối hợp thực hiện:** Khoa Kiểm soát bệnh tật & HIV/AIDS, Phòng Dân số - Truyền thông giáo dục sức khỏe.

2.6. Truyền thông về Chăm sóc sức khỏe sinh sản/Kế hoạch hóa gia đình và Dân Số

- Phối hợp với Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh huyện đưa thông tin tuyên truyền về chăm sóc sức khỏe sinh sản trong cộng đồng đặc biệt chú ý đến các nội dung như chăm sóc tiền thai, chăm sóc thai, phát hiện sớm thai kỳ nguy cơ cao và dự phòng tai biến sản khoa, tầm soát và dự phòng các bệnh lây truyền từ mẹ sang con, hướng dẫn các bà mẹ cho con bú sớm, nuôi con bằng sữa mẹ, đề phòng các bệnh nhiễm khuẩn đường sinh sản, bệnh lây truyền qua đường tình dục, phát hiện sớm ung thư sinh dục, tư vấn phá thai an toàn.

- Thực hiện truyền thông về các nội dung chăm sóc sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình, nâng cao chất lượng dân số, mất cân bằng giới tính... bằng các hình thức như: tuyên truyền cổ động, treo băng rôn, thực hiện phát thanh trên đài truyền thanh huyện, xã, thị trấn.

- Phối hợp với ngành giáo dục và Trạm Y tế xã tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề về chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên trong trường học.

*** Các đơn vị phối hợp thực hiện:** Phòng Dân số - Truyền thông giáo dục sức khỏe, Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản.

2.7. Truyền thông chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

- Phối hợp tập huấn, nói chuyện chuyên đề về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi phổ biến các nội dung về chế độ dinh dưỡng, sinh hoạt hợp lý giúp tăng cường sức khỏe phòng, chống hiệu quả các bệnh mạn tính thường gặp ở người cao tuổi.

- Tăng cường tuyên truyền, tư vấn hướng dẫn phòng, chống các bệnh mạn tính cho người cao tuổi trong quá trình khám, chữa bệnh tại tuyến y tế cơ sở.

*** Các đơn vị phối hợp thực hiện:** Phòng Dân số - Truyền thông giáo dục sức khỏe.

2.8. Truyền thông triển khai phong trào chống rác thải nhựa, phòng chống mù lòa, quản lý môi trường y tế, tai nạn thương tích, an toàn vệ sinh lao động

- Phối hợp Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh huyện tuyên truyền nâng cao nhận thức và tầm quan trọng của phát hiện sớm, can thiệp sớm, các biện pháp phòng, chống mù lòa trong học đường và ngoài cộng đồng, đồng thời tuyên truyền cho người dân hạn chế sử dụng rác thải nhựa nhằm bảo vệ môi trường.

- Tổ chức truyền thông qua các buổi sinh hoạt cộng đồng, truyền thông trực tiếp tại các cơ sở y tế, trường học,... dưới nhiều hình thức phong phú nhằm thay đổi các tập quán có hại về chăm sóc mắt, khuyến khích bảo vệ môi trường sống bằng cách hạn chế sử dụng túi ni lon, ly nhựa,... nhằm hạn chế lượng rác thải nhựa thải ra môi trường.

- Tuyên truyền, phổ biến pháp luật và nâng cao nhận thức cho người lao động, nâng cao năng lực khám chữa bệnh, phục hồi chức năng, giám sát về môi trường lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp.

- Tăng cường truyền thông về phòng, chống tai nạn, thương tích trong Huyện. củng cố, phát triển mạng lưới và năng lực sơ cứu, cấp cứu tai nạn thương tích tại cộng đồng và chăm sóc chấn thương tại các cơ sở y tế. Triển khai, nâng cao chất lượng hệ thống giám sát tử vong, giám sát điểm tai nạn thương tích tại cộng đồng. Tăng cường triển khai các mô hình an toàn phòng chống tai nạn thương tích tại cộng đồng; phòng chống tai nạn giao thông đường bộ, phòng chống đuối nước ở trẻ em...

*** Các đơn vị phối hợp thực hiện:** Phòng Dân số - Truyền thông giáo dục sức khỏe, Khoa Y tế công cộng - Kiểm soát nhiễm khuẩn, Khoa Liên chuyên khoa.

2.9. Truyền thông An toàn vệ sinh thực phẩm

- Tuyên truyền, hướng dẫn sản xuất, chế biến, bảo quản và tiêu dùng thực phẩm an toàn, nâng cao vai trò trách nhiệm, tầm quan trọng của việc thực hiện tốt các quy định bảo đảm an toàn thực phẩm góp phần vào giảm thiểu ngộ độc thực phẩm.

- Phổ biến các quy định bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố tại các trường học, khu công nghiệp, bếp ăn tập thể,... Yêu cầu các cơ sở tuyệt đối không sử dụng các nguyên liệu thực phẩm, sản phẩm thực phẩm đã bị ôi thiu, hỏng, mốc, không rõ nguồn gốc, quá hạn sử dụng để chế biến, kinh doanh.

- Tuyên truyền phổ biến các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Tuyên truyền các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm, các văn bản quy phạm pháp luật mới như; Công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm trái pháp luật.

*** Các đơn vị phối hợp thực hiện:** Khoa An toàn thực phẩm, Phòng Dân số - Truyền thông giáo dục sức khỏe.

2.10. Truyền thông phòng, chống bệnh không lây nhiễm

- Thực hiện phát thanh, treo băng rôn, phát tờ rơi tuyên truyền về phòng chống các bệnh không lây nhiễm nhân các ngày sự kiện sức khỏe.

- Dự kiến thời gian thực hiện, các ngày sự kiện trong năm 2022:

+ Ngày Phòng, chống hen phế quản : ngày thứ 3 đầu tiên trong tháng thứ 05;

+ Ngày thế giới Phòng chống thuốc lá 31/5;

+ Ngày Phòng, chống Tăng huyết áp 17/05;

+ Ngày Tim mạch thế giới 27/09;

+ Ngày Phòng, chống Đái tháo đường Thế giới 14/11;

+ Ngày Phòng, chống bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính: thứ 3 tuần thứ 4 tháng 11

+ Ngày Phòng, chống các rối loạn do thiếu I-ốt 2/11.

- Ngoài ra truyền thông thêm các chuyên đề: giảm ăn mặn, tăng cường hoạt động thể lực, dinh dưỡng hợp lý, tác hại thuốc lá, rượu bia.

*** Các đơn vị phối hợp thực hiện:** Khoa Nội tổng hợp, Khoa Y tế công cộng - Kiểm soát nhiễm khuẩn, Phòng Dân số - Truyền thông giáo dục sức khỏe.

2.11. Truyền thông giáo dục dinh dưỡng

- Tổ chức truyền thông nhân ngày Ngày Vi chất dinh dưỡng (01 - 02/6), Tuần lễ Dinh dưỡng và Phát triển (16 - 23/10), Ngày Lương thực thế giới

(16/10), phòng chống thiếu vitamin A với các hình thức truyền thông trên đài phát thanh, treo băng rôn, truyền thông trực tiếp...

*** Các đơn vị phối hợp thực hiện:** Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản, Phòng Dân số - Truyền thông giáo dục sức khỏe.

2.12. Truyền thông phòng, chống tác hại của lạm dụng đồ uống có cồn

Nhằm nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành và người dân trong tỉnh về tác hại của việc sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác góp phần phòng ngừa, giảm thiểu tác hại của việc lạm dụng đồ uống có cồn đối với sức khỏe cộng đồng và trật tự an toàn xã hội.

2.13. Truyền thông về chăm sóc sức khỏe người khuyết tật

Nâng cao nhận thức của người khuyết tật, gia đình và cộng đồng, nhằm cải thiện và từng bước nâng cao chất lượng cuộc sống của người khuyết tật, tạo điều kiện cho người khuyết tật tham gia hòa nhập cộng đồng.

*** Các đơn vị phối hợp thực hiện:** Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng, Khoa Y tế công cộng - Kiểm soát nhiễm khuẩn, Phòng Dân số - Truyền thông giáo dục sức khỏe.

2.14. Truyền thông y tế, theo dõi, giám sát, đánh giá chủ động góp phần phòng chống bệnh tật nâng cao sức khỏe người dân và cộng đồng

- Tăng cường đăng phát tin bài về các bệnh dịch truyền nhiễm nguy hiểm, các bệnh không lây nhiễm phổ biến, bệnh lứa tuổi học đường, an toàn vệ sinh thực phẩm, kiến thức về tiêm chủng mở rộng, nâng cao chất lượng dân số...

- Tổ chức các hoạt động truyền thông trực tiếp tại cộng đồng thông qua đội ngũ cộng tác viên, tuyên truyền viên của các trường học, ban, ngành, đoàn thể và những người có uy tín trong cộng đồng.

*** Các đơn vị phối hợp thực hiện:** Phòng Dân số - Truyền thông giáo dục sức khỏe.

3. Về nguồn lực

- Phát huy triệt để nguồn nhân lực và cơ sở vật chất hiện có của mạng lưới truyền thông giáo dục sức khỏe từ tuyến huyện đến xã;

- Duy trì kinh phí từ nguồn ngân sách Nhà nước cho hoạt động của hệ thống truyền thông giáo dục sức khỏe ở các cấp;

- Sử dụng hiệu quả các trang thiết bị truyền thông, góc truyền thông, tài liệu truyền thông của tuyến cơ sở;

- Sử dụng hiệu quả, đúng quy định nguồn kinh phí thường xuyên của đơn vị cho các hoạt động TT-GDSK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG

1. Các hoạt động thực hiện mục tiêu 1: Tăng cường vai trò chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác truyền thông giáo dục sức khỏe của các cấp thông qua

chỉ đạo và tổ chức thực hiện chủ trương, chính sách, các chương trình chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

- Trung tâm Y tế xây dựng ban hành kế hoạch, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc, phối hợp các đơn vị liên quan triển khai các hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe trong toàn huyện để người dân chủ động thực hiện các hành vi có lợi cho sức khỏe.

- Xây dựng kế hoạch phối hợp thực hiện các hoạt động TT-GDSK với các Trường học, ban, ngành, đoàn thể địa phương (Mặt trận tổ quốc, Hội Chữ thập đỏ, Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên,...).

- Xây dựng các kế hoạch thực hiện hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe tại cộng đồng và các kế hoạch của từng chương trình mục tiêu Y tế - Dân số.

2. Các hoạt động thực hiện mục tiêu 2: Nâng cao nhận thức, thực hành đúng của người dân trong phòng chống dịch, bệnh và nâng cao sức khỏe cho bản thân, gia đình và cộng đồng.

- Tổ chức triển khai các hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe theo các nội dung và hình thức phù hợp: phát thanh, nói chuyện chuyên đề, sinh hoạt dưới cờ, thảo luận nhóm...

- Viết tin, bài gửi cổng thông tin điện tử huyện, Đài truyền thanh Huyện, Sở Y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật về các sự kiện, thành tựu nổi bật, các hoạt động y tế diễn ra tại địa phương.

- Tiếp tục thực hiện các hoạt động truyền thông của chương trình, dự án: Phòng, chống dịch, chương trình phát triển Y dược cổ truyền, chương trình mục tiêu Y tế - Dân số, phòng chống tác hại thuốc lá...theo kế hoạch được phê duyệt.

- Lồng ghép hoạt động TT-GDSK giữa các chương trình mục tiêu Y tế - Dân số với các hoạt động truyền thông thường xuyên, các chương trình, dự án về chăm sóc sức khỏe nhân dân và với các chương trình phát triển kinh tế xã hội tại địa phương, cộng đồng (chương trình mục tiêu xây dựng nông thôn mới; phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng văn hóa ở khu dân cư...).

- Trạm Y tế xã, thị trấn thực hiện truyền thông qua loa truyền thanh của xã, phối hợp với các đơn vị tuyến truyền tổ chức các hoạt động truyền thông ở đại phương.

3. Các hoạt động thực hiện mục tiêu 3: Nâng cao năng lực của hệ thống TT-GDSK, thực hiện tốt các qui định về phát ngôn và chủ động cung cấp thông tin thường xuyên và kịp thời nhằm tạo sự đồng thuận, ủng hộ và tham gia của toàn xã hội đối với các hoạt động của ngành y tế trong thực hiện nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe nhân dân.

- Tham gia các hội nghị, lớp tập huấn do tuyến trên tổ chức.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức các lớp tập huấn những kiến thức cơ bản về vai trò, vị trí; các phương pháp, phương tiện truyền thông giáo dục sức khỏe trong

tình hình mới; các kỹ năng cơ bản trong truyền thông; cách lập kế hoạch, cách sử dụng tài liệu truyền thông hợp lý và hiệu quả.

- Tổ chức thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến về lĩnh vực truyền thông giáo dục sức khỏe, tìm hiểu những khía cạnh các vấn đề, đề xuất mô hình, giải pháp hỗ trợ các hoạt động lĩnh vực y tế cộng đồng, truyền thông giáo dục sức khỏe; góp phần nâng cao sức khỏe cho người dân trong cộng đồng.

4. Các hoạt động thực hiện mục tiêu 4: Tăng cường xã hội hoá các hoạt động TT-GDSK và huy động sự tham gia của cộng đồng.

- Xây dựng các chương trình truyền thông và đề xuất sự hỗ trợ kinh phí phát thanh của Đài truyền thanh Huyện, Trạm truyền thanh xã.

- Phối hợp với ban ngành đoàn thể địa phương thực hiện công tác TT-GDSK lồng ghép trong các buổi hội họp, sinh hoạt của địa phương.

5. Công tác khác

5.1. Hợp triển khai các hoạt động truyền thông

- Hợp giao ban hàng tháng với Phòng, Khoa, Trạm y tế, 6 tháng có sơ kết, cuối năm có tổng kết.

- Hợp đột xuất khi có triển khai các nội dung hoạt động mới.

5.2. Thống kê, báo cáo

Thực hiện 100% việc thống kê báo cáo các hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe hàng quý, 6 tháng, 9 tháng, cả năm đúng mẫu và thời gian quy định.

- Nguồn thứ nhất: từ các hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe do Trung tâm Y tế triển khai thực hiện theo kế hoạch này kể cả hoạt động của các chương trình (báo cáo hàng tháng của đơn vị);

- Nguồn thứ hai: tổng hợp từ các hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe của các Trạm Y tế: tạm thời sử dụng biểu mẫu báo cáo như trước đến khi triển khai biểu mẫu mới.

- Đối với tuyến huyện:

- Báo cáo quý: mẫu M1 (từ ngày 5 -10 tây của tháng đầu quý sau)

- Báo cáo 6 tháng, cả năm: mẫu M2 (từ ngày 5 -10 tây của tháng 6 và tháng 12).

- Đối với tuyến xã:

- Báo cáo quý: theo mẫu quy định.

- Thời gian báo cáo: từ ngày 1 - 5 của tháng đầu quý sau.

5.3. Kiểm tra cuối năm

- Đối với Trung tâm Y tế huyện: theo bảng điểm kiểm tra cuối năm của Sở Y tế.

- Đối với Trạm Y tế: đánh giá theo bảng điểm Tiêu chí quốc gia về công tác TT-GDSK (Tiêu chí 10).

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ

(Từng chương trình sẽ có kế hoạch hoạt động cụ thể khi thực hiện).

V. DỰ TRÙ KINH PHÍ

Sử dụng kinh phí hoạt động thường xuyên của đơn vị và kinh phí truyền thông từ các Chương trình, Dự án truyền thông của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Tháp. Khi triển khai từng chương trình sẽ có kế hoạch riêng và kinh phí cụ thể.

- Chương trình phòng chống dịch: 5.305.000đ;

- Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi: 620.000đ.

Tổng kinh phí là: **5.925.000đ**

Số tiền bằng chữ: *Năm triệu chín trăm hai mươi lăm ngàn đồng.*

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Dân số - Truyền thông giáo dục sức khỏe

- Chủ động tham mưu xây dựng kế hoạch hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe cụ thể, tổ chức triển khai thực hiện, giám sát đánh giá các hoạt động.

- Chủ động phối hợp với các đơn vị trong và ngoài ngành tổ chức các hoạt động truyền thông nhân ngày các sự kiện y tế.

- Làm đầu mối hướng dẫn, hỗ trợ chuyên môn, nghiệp vụ về công tác truyền thông giáo dục sức khỏe cho y tế cơ sở.

- Tổng hợp, báo cáo các hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe cho Khoa Truyền thông của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Tháp theo quy định.

2. Các Phòng, Khoa tại Trung tâm Y tế

- Chủ động viết tin, bài tuyên truyền gửi Phòng Dân số - Truyền thông giáo dục sức khỏe để làm đầu mối phối hợp với Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh huyện thực hiện tuyên truyền trên sóng phát thanh huyện trong chuyên mục “Sức khỏe cho mọi người”.

- Chủ động phối hợp với Phòng Dân số - Truyền thông giáo dục sức khỏe triển khai các hoạt động truyền thông của chương trình mục tiêu Y tế do đơn vị mình phụ trách.

3. Trạm Y tế xã, thị trấn

- Chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe cụ thể tại đơn vị, tổ chức triển khai các hoạt động có hiệu quả.

- Phối hợp với các phòng, khoa Trung tâm Y tế và ban ngành đoàn thể địa phương thực hiện công tác truyền thông giáo dục sức khỏe trong cộng đồng.

- Báo cáo kết quả thực hiện vào báo cáo quý truyền thông giáo dục sức khỏe theo quy định.

Trung tâm Y tế đề nghị Trưởng các đơn vị trực thuộc căn cứ nhiệm vụ được phân công xây dựng kế hoạch triển khai và phối hợp thực hiện tốt các hoạt động. Phòng Dân số - Truyền thông giáo dục sức khỏe làm đầu mối các hoạt động và báo cáo về trên theo quy định./.

Nơi nhận:

- Trung tâm KSBT Tỉnh (b/c);
- Ban Giám đốc Trung tâm Y tế (b/c);
- Các đơn vị trực thuộc;
- Lưu: CT, VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Võ Văn Rô

KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG CÔNG TÁC TRUYỀN THÔNG GDSK HUYỆN CHÂU THÀNH NĂM 2022

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-TTYT, ngày tháng năm 2022 của Trung tâm Y tế huyện Châu Thành)

[illegible]